TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2017/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 24 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đào Văn N, sinh năm 1965, trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966, trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đào Văn N và bà Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Văn N và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Đào Văn N và Nguyễn Thị L có 02 con chung là Đào Đức V, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1984 và Đào Thị T, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1988 đã trưởng thành nên vấn đề nuôi dưỡng ông N và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị L rút yêu cầu chia tài sản chung, ông Đào Văn N và bà Nguyễn Thị L tự thỏa thuận với nhau xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Ông Đào Văn N và bà Nguyễn Thị L tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Đào Văn N nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002538 ngày 05 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại cho ông Đào Văn N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) mà bà L đã nộp tại biên lai số 0002593 ngày 14 tháng 7 năm 2107 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn